TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2022/HS-ST
Ngày: 26-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan
Các Hội thẩm nhân dân
Ông Trần Văn Bình – Bà Nguyễn Thị Minh Trâm.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Hữu Đ, sinh ngày 03-4-1994;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố 2, phường Phước M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Võ Hữu Đ, sinh năm 1949 và bà Võ Thị L, sinh năm 1952; Vợ, con: Không. Gia đình bị cáo có 07 người con, bị cáo là con thứ 6 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 11-4-2017 bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Ngày 14-10-2015, bị Cơ quan CSĐT Công an quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 27-5-2016, Cơ quan CSĐT Công an quận Bình Thạnh ra quyết định thay đổi tội danh của Võ Hữu Đ sang tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 03-01-2017, Viện KSND quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh ra quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can Võ Hữu Đ do hành vi không còn nguy hiểm cho xã hội.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28-12-2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 25 phút ngày 28-12-2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường Đạo Long tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn phường Đạo L, thành phố P. Khi tổ tuần tra đi đến khu vực thuộc khu phố 6, phường Đạo L thì phát hiện Võ Hữu Đ đang dừng xe mô tô biển số 85B1-467.84 trước khu vực Công ty TNHH Đức Thành H. Khi thấy lực lượng Công an, Võ Hữu Đ thả từ bàn tay phải xuống đất ngay gần vị trí Đ đang đứng 01 gói nylon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ, tiến hành tạm giữ, niêm phong tài liệu, đồ vật có liên quan.

Kết luận giám định chất ma túy số 16/KLGĐ-PC09 ngày 03-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận: "Chất tinh thể màu trắng bên 01 (một) gói nylon được hàn kín (ký hiệu M) gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine**. Khối lượng mẫu gửi giám định là: **0,3212g** (Không phẩy ba hai một hai gam)".

Quá trình điều tra Võ Hữu Đ khai nhận số ma túy trên là của Đ, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 19-12-2021, tại khu vực thành phố Phan T, tỉnh Bình Thuận, Đ đã nhờ một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) mua giùm 01 bịch ma túy (đá) giá 500.000 đồng rồi mang về sử dụng dần. Đến 11 giờ ngày 28-12-2021, Đ điều khiển xe mô tô biển số 85B1-467.84 đi tìm chỗ để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy mang theo.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 83/CT-VKSPRTC ngày 22-6-2022 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Hữu Đ từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28-12-2021.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên có liên quan Lê Ngọc T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Lê Đức N, Trần Quốc V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,2775 gam ma túy loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Võ Hữu Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng đã thu giữ; Phù hợp với Kết luận giám định số 16/KLGĐ-PC09 ngày 03-01-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 28-12-2021, tại khu phố 6, phường Đạo L, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, Võ Hữu Đ có hành vi cất giấu **0,3212g** (Không phẩy ba hai một hai gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 83/CT-VKSPRTC ngày 22-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang -Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Võ Hữu Đ với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Hữu Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và phạm tội với lỗi cố ý. Ma túy là loại độc dược gây nghiện, sử dụng ma túy gây hại cho sức khỏe người sử dụng, ảnh hưởng xấu đến nhân cách đạo đức con người, sự phát triển giống nòi và là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác trong xã hội. Nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này bị cáo Võ Hữu Đ có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Đ đã từng bị xử phạt về hành vi "Sử dụng và vận chuyển trái phép chất ma túy".

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để bị cáo có đủ điều kiện cai nghiện được với ma túy, có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đ có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người thanh niên tên T mua giúp ma túy cho Đ, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên có liên quan Lê Ngọc T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Lê Đức N, Trần Quốc V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,2775 gam ma túy loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật Nhà nước cấm nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL màu xanh đen đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, màn hình bị nứt, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là điện thoại của Võ Hữu Đ dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ là có căn cứ.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 85B1– 467.84 đã qua sử dụng do chị Võ Thị Kim D (sinh năm 1989, trú tại khu phố 6, phường Văn H, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận) làm chủ sở hữu. Qua điều tra xác định xe trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị D là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Võ Hữu Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Võ Hữu Đ.

- Tuyên bố bị cáo Võ Hữu Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Võ Hữu Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, ngày 28-12-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên ngoài có chữ ký xác nhận của các bên có liên quan Lê Ngọc T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Lê Đức N, Trần Quốc V và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận. Bên trong chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,2775 gam ma túy loại Methamphetamine cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 26-7-2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận:
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- THAHS, DS;
- UBND P. Phước Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thiên Quan